

Bản án số: 69/2022/HS-ST

Ngày 28/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Âu Văn Hồ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Quyền

2. Bà Nguyễn Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nam, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2022/QĐXXST- HS ngày 13/6/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**; Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 19xx tại huyện Đ, Thái Nguyên; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: xóm K, xã P, huyện Đ, Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12.

Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không.

Bố: Nguyễn văn N (đã chết), Mẹ: Đinh Thị G, sinh năm 19xx; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị Thu T (đã ly hôn); Vợ chồng có 02 con chung, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/02/2022, đến ngày 23/02/2022 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

*** Người chứng kiến:**

1. Ông Hà Duy K, sinh năm 19xx(Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố G, phường H, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Vũ Đức H, sinh năm 19xx (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố G, phường H, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 14/02/2022, tổ công tác Đoàn Công an khu công nghiệp Yên Bình, thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên đang tiến hành tuần tra kiểm soát tại khu vực xóm G, xã H, thị xã Phổ Yên Yên (nay là TDP G, phường H, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện tại khu vực đèn xanh đỏ đường Gom khu công nghiệp Diềm Thụy có đối tượng Nguyễn Văn L có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, L tự giác giao nộp cho tổ công tác từ trong túi áo phía bên phải đang mặc trên người một bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong có 04 (bốn) túi ni lon màu trắng, bên trong mỗi túi ni lon đều có chứa chất rắn màu trắng đục. Theo L khai số chất rắn màu trắng đục trên là ma túy loại Heroine L mua về sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng L giao nộp và chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên để giải quyết theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên) phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân khối lượng toàn bộ số chất rắn màu trắng đục thu giữ của Nguyễn Văn L được 0,186 gam, sau đó lấy toàn bộ số chất rắn màu trắng đục cho vào phong bì ký hiệu H gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 410/KL-KTHS ngày 22/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu H là chất ma túy, **loại Heroine**, có khối lượng là **0,186 gam**.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn L khai nhận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 14/02/2022, L đi nhờ xe của người đi đường xuống KCN Diềm Thụy, Phú Bình, Thái Nguyên để gặp bạn. Khi đến đoạn đường Gom nơi có tín hiệu đèn giao thông thuộc xóm G, xã H, thị xã Phổ Yên (nay là TDP G, phường H, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên. L không đi nhờ xe nữa mà xuống xe đứng lại ở đó. Khoảng 05 phút sau thì có gặp một người nam giới khoảng 40 tuổi, L không biết họ tên, địa chỉ của người này. L đưa cho người nam giới này số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Người nam giới cầm tiền của L và đưa lại cho L 04 (bốn) túi ni lon màu trắng, bên trong mỗi túi có chứa ma túy loại Heroine. Sau khi mua được ma túy, L cho ma túy vào bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long rồi cho vào túi áo phía bên tay phải đang mặc trên người. Sau đó L đi bộ về hướng KCN

Yên Bình thì bị lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, L tự giác giao nộp toàn bộ ma túy đang tàng trữ trên người cho lực lượng Công an. Mục đích L mua ma túy là để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích gì khác.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu H được hoàn lại sau giám định, bên trong đựng 0,166 gam heroine và vỏ bao mẫu; 01 (một) phong bì niêm phong mẫu lưu kho ký hiệu C, bên trong đựng vỏ bao mẫu khi bắt quả tang đối với Nguyễn Văn L, được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 76/CT-VKSPY ngày 25/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đã quyết định truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L mức án từ **15** tháng đến **18** tháng tù giam.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu H ghi hoàn trả 0,166 gam mẫu H và vỏ bao gói mẫu H; 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu C ghi vỏ mẫu lưu kho;

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên thị xã Phổ Yên (Nay là thành phố Phổ Yên) trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa,

bị cáo Nguyễn Văn L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 14/02/2022, tại khu vực xóm G, xã H, thị xã Phổ Yên (nay là TDP G, phường H, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên; Nguyễn Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,186 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Đoàn Công an khu công nghiệp Yên Bình, thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số: 410/KL-KTHS ngày 22/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất rắn màu trắng đục trong phong bì kí hiệu H là chất ma túy, **loại Heroine**, có khối lượng là **0,186 gam**

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Như biên bản phạm pháp quả tang, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, vật chứng đã thu được, Bản kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 01 năm đến 05 năm”

c, Heroine.... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn của xã hội, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

3.1 Về nhân thân: Quá trình hoạt động của bản thân bị cáo Nguyễn Văn L chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo là người có nhân thân tốt.

3.2 Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

3.3 Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Lg từ **15** tháng đến **18** tháng tù giam. Hội đồng xét xử thấy mức án đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua ma túy mục đích để sử dụng, không có mục đích vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu H ghi hoàn trả 0,166 gam mẫu H và vỏ bao gói mẫu H; 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu C ghi vỏ mẫu lưu kho;

(Số vật chứng trên được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, theo biên bản giao nhận ngày 24/5/2022)

[6]. Về nguồn gốc số Heroine thu giữ của Nguyễn Văn L, quá trình điều tra và tại phiên tòa L khai mua số ma túy trên của một người nam giới khoảng 40 tuổi tại khu vực đèn xanh đỏ đường Gom khu công nghiệp Diêm Thụy thuộc xóm Giếng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên (nay là TDP G, phường H, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên. Khi mua L không xác định được tên tuổi, địa chỉ của người bán ma túy cho mình là ai nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt

2.1 Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn L** 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/02/2022.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn L 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

2.2 Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: *01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu H ghi hoàn trả 0,166 gam mẫu H và vỏ bao gói mẫu H; 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu C ghi vỏ mẫu lưu kho;*

Số vật chứng trên được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, theo biên bản giao nhận ngày 24/5/2022.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo Nguyễn Văn L được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Phổ Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- **Nhà giữ Công an TP. Phổ Yên;**
- Công an TP. Phổ Yên;
- Chi cục THADS TP. Phổ Yên;
- Bị cáo; Đương sự trong vụ án (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Âu Văn Hồ